TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vào các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 62/2026/TLST-HNVGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Hà Công T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 31/41 tổ 4, ấp H, xã L, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Phạm Thanh T1, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 18/4, tổ 4 đường C, ấp L, xã Đ, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Công T và bà Phạm Thanh T1 tự nguyện chung sống vợ chồng, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L (nay là xã L, thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 175 ngày 06/6/2018. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên càng về sau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung.

Nay, ông T và bà T1 nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, ông T và bà T1 cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Công T2, sinh ngày 21/7/2018 và Hà Thiên T3, sinh ngày 25/9/2020. Sau khi ly hôn, ông T và bà T1 thỏa thuận, bà T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 02 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Công T và bà Phạm Thanh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hà Công T2, sinh ngày 21/7/2018 và Hà Thiên T3, sinh ngày 25/9/2020. Sau khi ly hôn, ông T và bà T1 thỏa thuận, bà T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể xem xét quyết định việc hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông T và bà T1 phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng số 0009380 ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà T1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND khu vực 13, TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã L; TP. Hồ Chí Minh;
(CNKH 175, ngày 06/6/2018)
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Mỹ Tho